

平成30年度 姫路市社会人サッカーリーグ 3部 対戦表

平成30年11月5日

節	月日	場所	開始時間	対戦	審判	グラウンド当番	
1	4月22日	網干南公園	10:00	FC アントニオ 1-2 AC リベロ	MEGERE	FC アントニオ	
			11:30	9.24 サテライト 2-1 MEGERE	FC アントニオ		
			13:00	FC LIBRARY 4-0 FC アンクル	9.24 サテライト		FC アンクル
	11月25日	合同製鉄	10:00	Himeji シニア VC 住友精化	SPRITZER	住友精化	
	4月22日	合同製鉄	10:00	SPRITZER 0-3 HIRYU FC	DUST FRANKS	DUST FRANKS	
11:30			F.C. VOLTS 3-0 DUST FRANKS	HIRYU FC			
2	9月2日	網干南公園	10:00	FC アンクル 4-0 SPRITZER	F.C. VOLTS	FC アンクル	
			11:30	F.C. VOLTS 3-3 HIRYU FC	FC アンクル		
			13:00	Himeji シニア 5-0 MEGERE	AC リベロ		AC リベロ
			14:30	DUST FRANKS 4-0 AC リベロ	Himeji シニア		
		林田	15:10	FC アントニオ 2-8 SSC	FC LIBRARY	SSC	
			13:40	FC LIBRARY 3-2 9.24 サテライト	SSC		
3	6月10日	林田	10:00	MEGERE 3-3 F.C. VOLTS	SPRITZER	MEGERE	
			11:30	SPRITZER 1-5 AC リベロ	MEGERE		
			13:00	DUST FRANKS 3-3 FC LIBRARY	AC リベロ		DUST FRANKS
	6月3日	合同製鉄	10:00	FC アンクル 2-2 住友精化	Himeji シニア	住友精化	
			11:30	SSC 6-3 Himeji シニア	住友精化		
6月10日	林田	14:30	HIRYU FC 1-1 9.24 サテライト	DUST FRANKS	DUST FRANKS		
4	6月24日	合同製鉄	10:00	Himeji シニア 1-3 DUST FRANKS	FC アントニオ	Himeji シニア	
			11:30	F.C. VOLTS 3-2 FC アントニオ	FC アンクル		
			13:00	9.24 サテライト 3-0 FC アンクル	F.C. VOLTS		FC アンクル
		林田	11:30	FC LIBRARY 2-1 HIRYU FC	住友精化	SSC	
			13:00	AC リベロ 3-4 SSC	FC LIBRARY		
			10:00	住友精化 7-1 SPRITZER	HIRYU FC		SPRITZER
5	9月16日	合同製鉄	10:00	SSC 4-0 MEGERE	AC リベロ	MEGERE	
				AC リベロ 棄0-5 FC アンクル			
		網干南公園	10:00	F.C. VOLTS 6-3 住友精化	DUST FRANKS	住友精化	
			11:30	HIRYU FC 0-1 DUST FRANKS	住友精化		
			13:00	FC アントニオ 1-1 FC LIBRARY	9.24 サテライト		9.24 サテライト
14:30	9.24 サテライト 2-1 Himeji シニア	FC アントニオ					
6	11月25日	合同製鉄	11:30	SPRITZER VC F.C. VOLTS	住友精化	住友精化	
	10月28日	網干南公園	10:00	DUST FRANKS 4-0 9.24 サテライト	Himeji シニア	9.24 サテライト	
			11:30	FC LIBRARY 0-1 Himeji シニア	9.24 サテライト		
			13:00	MEGERE 2-2 FC アントニオ	FC LIBRARY		FC アントニオ
	未定	未定		住友精化 VC AC リベロ			
10月28日	網干南公園	14:30	FC アンクル 0-0 SSC	MEGERE	SSC		
7	11月11日	合同製鉄	10:00	SSC VC FC LIBRARY	DUST FRANKS	SSC	
		網干南公園	11:30	AC リベロ VC HIRYU FC	Himeji シニア	AC リベロ	
			13:00	Himeji シニア VC SPRITZER	AC リベロ		
	未定	未定		F.C. VOLTS VC 9.24 サテライト			
	11月11日	合同製鉄	11:30	FC アントニオ VC DUST FRANKS	SSC	SSC	
未定	未定		MEGERE VC 住友精化				
8	12月2日			Himeji シニア VC FC アントニオ			
				9.24 サテライト VC 住友精化			
				HIRYU FC VC FC アンクル			
				DUST FRANKS VC MEGERE			
				SPRITZER VC SSC			
				AC リベロ VC F.C. VOLTS			
			住友精化 VC DUST FRANKS				

9	12月16日		MEGERE VC AC リベロ	
			F.C. VOLTS VC FC LIBRARY	
			SSC VC HIRYU FC	
			SPRITZER VC 9.24 サテライト	
			FC アントニオ VC FC アンクル	
10			HIRYU FC VC MEGERE	
			9.24 サテライト VC SSC	
			SPRITZER VC DUST FRANKS	
			住友精化 VC FC アントニオ	
			FC アンクル VC Himeji シニア	
11			FC LIBRARY VC AC リベロ	
			DUST FRANKS VC FC アンクル	
			HIRYU FC VC 住友精化	
			AC リベロ VC Himeji シニア	
			SSC VC F.C. VOLTS	
12			MEGERE VC FC LIBRARY	
			SPRITZER VC FC アントニオ	
			FC アンクル VC F.C. VOLTS	
			Himeji シニア VC HIRYU FC	
			DUST FRANKS VC SSC	
13			MEGERE VC SPRITZER	
			FC アントニオ VC 9.24 サテライト	
			FC LIBRARY VC 住友精化	
			9.24 サテライト VC AC リベロ	
			SPRITZER VC FC LIBRARY	
			FC アントニオ VC HIRYU FC	
			FC アンクル VC MEGERE	
			住友精化 VC SSC	
			F.C. VOLTS VC Himeji シニア	

月日	節	変更内容
5月15日	第3節	6月3日は9, 24 サテライトのチーム行事のため、6月10日に変更。 それに伴い、グラウンド当番、審判、時間を変更。
8月26日	第2節	9月2日の林田グラウンドの試合は、9, 24 サテライトのチーム行事のため、 1試合目と2試合目の試合時間を入れ替えた。

